TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975.**

- Bị đơn: **Anh Trần Văn D, sinh năm 1968.**

Đều có địa chỉ: Tổ 11, khu 5, phường Th, thành phố V, tỉnh Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn D đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Trần Linh Ng, sinh ngày 20/5/2010. Ly hôn, giao con chung là Trần Linh Ng cho anh Trần Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn D đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hg tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án

số 0005817 ngày 18/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P. Chị Hồng được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- UBND P. Th, TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H